

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 07/TM-XNK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1995

THÔNG TƯ
CỦA BỘ THƯƠNG MẠI

Hướng dẫn thực hiện chính sách

mặt hàng và điều hành công tác xuất nhập khẩu năm 1995

Ngày 10/12/1994 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 752/TTg và các văn bản pháp quy khác quy định chính sách hàng hoá và cơ chế điều hành xuất nhập khẩu năm 1995. Thi hành Quyết định này, Bộ Thương mại đã ban hành một số văn bản hướng dẫn thi hành nhằm đáp ứng kịp thời cho hoạt động của các doanh nghiệp, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý kinh doanh ngay từ đầu năm 1995.

Nay, Bộ Thương mại ban hành Thông tư này hướng dẫn toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chính sách mặt hàng và điều hành công tác xuất nhập khẩu năm 1995, bao gồm các văn bản Bộ đã hướng dẫn từ 10/12/1994 cũng như những văn bản hướng dẫn trước 10/12/1994 mà vẫn còn phù hợp với Quyết định 752/TTg để thi hành Quyết định số 752/TTg của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

I- Về Quản lý hàng hoá xuất khẩu theo các danh mục:

1. Danh mục hàng hoá cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu: thi hành theo Quyết định số 96/TM-XNK ngày 14/2/1995 và công văn số 3229/TM-XNK ngày 14/3/1995 của Bộ Trưởng Bộ Thương mại.
2. Hàng xuất khẩu quản lý bằng hạn ngạch: năm 1995 chỉ còn áp dụng quản lý bằng hạn ngạch đối với một mặt hàng, đó là hàng dệt, may xuất khẩu theo Hiệp định Việt Nam ký với EU, Canada, Na-uy. Cơ chế quản lý thi hành theo thông báo liên Bộ Thương mại - Công nghiệp nhẹ số 14/TB-LB ngày 15/11/1994.

Hàng dệt, may xuất khẩu sang các thị trường khác (ngoài EU, Canada, Na-uy) được khuyến khích và không cần hạn ngạch.

3. Hàng xuất khẩu, nhập khẩu quản lý bằng kế hoạch định hướng: năm 1995 so với năm 1994, hàng nhập khẩu giảm từ 3 xuống còn một mặt hàng là gạo; hàng nhập khẩu giảm từ 15 xuống còn 7 mặt hàng là xăng, dầu, thép, xi măng, phân bón, đường, ô tô dưới 12 chỗ ngồi, xe hai bánh gắn máy.

Việc xuất một mặt hàng và nhập 7 mặt hàng theo kế hoạch định hướng trên đây, thi hành theo các văn bản sau:

3.1. Gạo: Theo Thông tư liên Bộ Thương mại - Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm số 02/TTLB-NN-TM ngày 6/2/1995.

3.2. Xăng dầu (trừ dầu nhờn): Theo văn bản của Bộ Thương mại số 16007/TM-KH ngày 30/12/1994.

3.3. Thép thông dụng: Theo văn bản của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước số 603/UB-TMDV ngày 28/2/1995 và văn bản của Bộ Công nghiệp nặng số 452/KH ngày 8/3/1995, Bộ Thương mại giao Tổng công ty Thép Việt Nam thuộc Bộ Công nghiệp nặng nhập khẩu 70% tổng mức, còn lại 30% giao cho 18 doanh nghiệp nhập khẩu.

3.4. Xi măng: Theo văn bản liên Bộ: Thương mại - Xây dựng số 1971/LB/TM-XD ngày 28/2/1995.

3.5. Phân bón: Theo Thông tư liên Bộ: Thương mại - Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm số 04/TTLB/NN-TM ngày 10/2/1995.

3.6. Đường ăn: Toàn bộ đường thô giao hết số lượng cho các nhà máy tinh luyện đường nhập khẩu. Đường kính giao hết số lượng cho các doanh nghiệp Trung ương và địa phương nhập nhằm bảo đảm nhu cầu thị trường của từng khu vực.

3.7. Ô tô dưới 12 chỗ ngồi theo văn bản của Bộ Thương mại số 2404/TM-XNK ngày 28/2/1995.

3.8. Xe 2 bánh gắn máy theo văn bản của Bộ Thương mại số 2532/TM-XNK ngày 1/3/1995. Linh kiện CKD xe 2 bánh gắn máy theo văn bản của Bộ Thương mại số 2403/TM-XNK ngày 28/2/1995.

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 752/TTg ngày 10/12/1994 và các văn bản số 294/KTTH ngày 19/1/1995, số 666/KTTH ngày 14/2/1995, Bộ Thương mại đã

phối hợp với các Bộ hữu quan phân giao hết số lượng các mặt hàng trên đây ngay từ đầu năm để các doanh nghiệp chủ động kinh doanh trong cả năm.

4. Hàng xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành: năm 1995 giữ nguyên các nhóm hàng và cơ quan có trách nhiệm quản lý như năm 1994.

Các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu các mặt hàng này phải gửi đơn hàng đến cơ quan quản lý chuyên ngành để được chấp thuận bằng văn bản.

Bộ Thương mại sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý chuyên ngành để quy định rõ những mặt hàng cụ thể trong 11 nhóm hàng cần phải có ý kiến của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

5. Một số hàng hoá khác:

5.1. Việc xuất khẩu các sản phẩm gỗ năm 1995 vẫn thực hiện theo Quyết định số 624/TTg ngày 29/12/1993 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ Lâm nghiệp số 595/KH-XNK ngày 24/3/1994.

5.2. Việc xuất khẩu cà phê thực hiện theo thông báo số 16076/TM-XNK ngày 31/12/1994 của Bộ Thương mại.

5.3. Việc nhập khẩu các sản phẩm thay thế sữa mẹ thực hiện theo Thông tư liên Bộ số 18/TT-LB ngày 3/11/1994 của liên Bộ Y tế - Thương mại - Văn hoá Thông tin - Ủy ban Bảo vệ chăm sóc trẻ em Việt Nam.

II. Về quản lý nhập khẩu hàng tiêu dùng:

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thương mại chịu trách nhiệm điều hành nhập khẩu hàng tiêu dùng không vượt quá 20% kim ngạch xuất khẩu năm 1995.

Hàng tiêu dùng nhập khẩu trong Thông tư này được hiểu là những hàng hoá đáp ứng trực tiếp và thiết thực cho nhu cầu đời sống hàng ngày về các mặt ăn, uống, mặc, đi lại, học hành, vui chơi, giải trí, và các sinh hoạt khác; không bao gồm nguyên, nhiên, vật liệu, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng tiêu dùng và các hàng hoá khác phục vụ nhu cầu làm việc, chữa bệnh của con người. Các doanh nghiệp phải xuất phát từ quan điểm bảo hộ sản xuất trong nước và sử dụng có hiệu quả ngoại tệ, không nhập những mặt hàng không thiết yếu hoặc trong nước đã sản xuất đủ.